

□ 73. CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ (tiếp theo)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS biết thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có hai chữ số.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Trường hợp chia hết

$$8192 : 64 = ?$$

a) Đặt tính

b) Tính từ trái sang phải

Lần 1 : • 81 chia 64 được 1, viết 1 ;

1 nhân 4 bằng 4, viết 4 ;

1 nhân 6 bằng 6, viết 6 ;

81 trừ 64 bằng 17, viết 17.

$$\begin{array}{r} 8192 \quad | \quad 64 \\ \underline{64} \quad | \quad 1 \\ 17 \end{array}$$

Lần 2 : • Hạ 9, được 179 ; 179 chia 64 được 2, viết 2 ;

2 nhân 4 bằng 8, viết 8 ;

2 nhân 6 bằng 12, viết 12 ;

179 trừ 128 bằng 51, viết 51.

$$\begin{array}{r} 8192 \quad | \quad 64 \\ \underline{64} \quad | \quad 12 \\ 179 \\ \underline{128} \\ 51 \end{array}$$

Lần 3 : • Hạ 2, được 512 ;

512 chia 64 được 8, viết 8 ;

8 nhân 4 bằng 32, viết 2 nhớ 3 ;

8 nhân 6 bằng 48, thêm 3 bằng 51, viết 51.

512 trừ 512 bằng 0, viết 0.

$$\begin{array}{r|l} 8192 & 64 \\ \hline 64 & 128 \\ \hline 179 & \\ \hline 128 & \\ \hline 512 & \\ \hline 512 & \\ \hline 0 & \end{array}$$

Chú ý : Giúp HS tập ước lượng tìm thương trong mỗi lần chia. Chẳng hạn :

$179 : 64 = ?$ Có thể ước lượng : $17 : 6 = 2$ (dư 5).

$512 : 64 = ?$ Có thể ước lượng : $51 : 6 = 8$ (dư 3).

2. Trường hợp chia có dư

$$1154 : 62 = ?$$

Tiến hành tương tự như ví dụ trên.

3. Thực hành

Bài 1 : HS đặt tính rồi tính.

Bài 2 : Hướng dẫn HS chọn phép tính thích hợp :

Đóng gói 3500 bút chì theo từng tá (12 cái) :

Chia 3500 cho 12.

Bài giải

Thực hiện phép chia ta có :

$$3500 : 12 = 291 \text{ (dư 8).}$$

Vậy đóng gói được nhiều nhất 291 tá bút chì và còn thừa 8 bút chì.

Đáp số : 291 tá bút chì,
còn thừa 8 bút chì.

Bài 3 : GV cho HS nhắc lại quy tắc tìm một thừa số chưa biết ; tìm số chia chưa biết. Sau đó hướng dẫn HS làm bài và chữa bài.